TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2021/HS-ST
Ngày: 08-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hồ Viết Tài.
2. Bà Lê Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Hồ Hữu Ng** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1998 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 7, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Hữu Th và con bà: Hoàng Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 18/02/2018 bị Công an huyện Quỳnh Lưu xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi "Đánh nhau", đã nộp phạt ngày 13/3/2018; tạm giữ, tạm giam: không, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Trương Đặng Ph** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1990 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 6, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Đặng C và con bà:

Hồ Thị Nh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 18/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3, Họ và tên: **Phạm Văn Th** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1991 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 7, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn D và con bà: Hồ Thị H; vợ: Hồ Thị Qu và chưa có con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 18/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4, Họ và tên: **Hồ Văn Ng** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1981 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 7, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Minh Ph và con bà: Phùng Thị Th; vợ: Nguyễn Thị M và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 18/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5, Họ và tên: **Hồ Văn H** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1987 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 7, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Đại Qu và con bà: Đinh Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 18/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

6, Họ và tên: **Hồ Văn H1** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1994 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 9, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn Th và con bà: Hồ Thị Nh; vợ: Hồ Thị H và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

7, Họ và tên: **Hồ Văn D** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1984 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 7, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Xuân H và con bà: Hồ Thị Th; vợ: Nguyễn Thị Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 18/5/2021 đến ngày

21/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: anh Hồ T, sinh năm 1978. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22^{h} ngày 17/5/2021, tại nhà Hồ Văn D xóm 7, xã QuT, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Phạm Văn Th, Hồ Văn Ng, Trương Đặng Ph và Hồ Hữu Ng rủ nhau sử dụng 01 (một) bộ bài Tú lơ khơ có 52 quân đánh bài "Liêng", đặt cược mỗi ván 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), phạt cao nhất không quá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Mỗi ván, mỗi người chơi sẽ được chia 3 lá bài với quy định cao nhất là "Sáp" (ba quân bài giống nhau), rồi đến "Liêng" (ba quân liên tiếp nhau, liêng nhỏ nhất là A, 2, 3 và liêng cao nhất là Q, K, A), cuối cùng là tính tổng điểm theo thang điểm 9 để tính thắng thua. Hồ Văn D đưa bài cho mọi người chơi, sau đó đi mua thêm 02 (hai) bộ bài, 02 (hai) gói thuốc lá, 08 (tám) lon nước ngọt cho mọi người đánh bạc để lấy tiền hồ. Đến khoảng 22^{h}20 phút, cùng ngày, Hồ Văn H1 đến đánh cùng Th, Ng, Ph, Ng. H1 không mang theo tiền nên vay của Th số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). H1 đánh đến 22^{h}50 phút, cùng ngày thì nghỉ, trả lại cho Th số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) và đi về nhà. Sau khi H1 đi về, có Hồ Văn H đến tham gia đánh cùng Th, Ng, Ph, Ng. Đến khoảng 00^{h}50 phút ngày 18/5/2021, Ng lấy tiền tại chiếu bỏ chung vào số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) trong túi quần và đi vệ sinh. Công an xã Quỳnh Tam vào kiểm tra, bắt quả tang, Ng quay lại phát hiện thấy Công an nên bỏ chạy và lấy số tiền trong túi vứt vào máy giặt ở nhà bếp của D và bỏ trốn. H lấy tiền trên chiếu bỏ vào túi, Ng cũng lấy tiền trên chiếu bỏ vào túi cùng với Ph chạy vào nhà bếp D. Công an xã Quỳnh Tam đuổi theo bắt giữ người, thu giữ số tiền 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), 03 (ba) bộ bài tú lơ khơ, thu giữ tiền trong người Trương Đặng Ph 9.130.000đ (chín triệu một trăm ba mươi nghìn đồng), Hồ Văn Ng 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), Hồ Văn H 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Cùng ngày, Hồ Hữu Ng và Hồ Văn D đến Công an huyện Quỳnh Lưu đầu thú về hành vi đánh bạc của mình.

Quá trình điều tra xác định được tại thời điểm bắt quả tang các bị cáo Th, Ph, H, Ng, Ng sử dụng số tiền 8.200.000đ (tám triệu hai trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc bao gồm tiền thu tại chiếu bạc 5.250.000đ (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), tiền thu của: Hồ Văn Ng 1.250.000đ (một triệu hai trăm

năm mươi nghìn đồng), Hồ Văn H 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), Trương Đặng Ph 1.000.000đ (một triệu đồng). Tại thời điểm H1, Ng, Ph, Th, Ng sử dụng số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) bao gồm số tiền của từng người sử dụng: Ng 3.200.000đ, Ph 2.000.000đ, Ng 1.000.000đ, Th 800.000đ, H1 không mang theo tiền mà vay của Th 700.000đ, khi dừng chơi H1 đã trả lại cho Th.

Bản cáo trạng số 143/CT-VKS-QL ngày 13/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố: Hồ Hữu Ng, Trương Đặng Ph, Phạm Văn Th, Hồ Văn Ng, Hồ Văn H, Hồ Văn H1 và Hồ Văn D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Hữu Ng từ 07-09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-18 tháng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Đặng Ph từ 07-09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-18 tháng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Phạm Văn Th, Hồ Văn Ng, mỗi bị cáo từ 12-15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Văn H1 và Hồ Văn D, mỗi bị cáo từ 09-12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập của các bị cáo Th, Ng, H, H1, D do các bị cáo làm ruộng, lao động tự do, dịch bệnh Covid, không có việc làm ổn định, thu nhập thấp.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 8.200.000đ (tám triệu hai trăm nghìn đồng); tịch thu, tiêu hủy 03 (ba) bộ bài tú lơ khơ.

Án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt vì đã biết sai, rất hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Hữu Ng, Trương Đặng Ph, Phạm Văn Th, Hồ Văn Ng, Hồ Văn H, Hồ Văn H1 và Hồ Văn D khai nhận: được sự cho phép của D, trong khoảng thời gian từ 22^{h}00 phút ngày 17/5/2021 đến 00^{h}50 phút, ngày 18/5/2021, các bị cáo sử dụng 01 (một) bộ bài tú lơ khơ đánh liêng với số tiền từ 7.000.000đ (bảy triệu đồng) - 8.200.000đ (tám triệu hai trăm nghìn đồng) tại nhà Hồ Văn D thuộc xóm 7, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã Quỳnh Tam bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo không được nhà nước cho phép, có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, bị cáo D không trực tiếp đánh bạc nhưng sử dụng nhà ở do mình quản lý để chứa đám bạc tạo điều kiện cho các bị cáo khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý, vì mục đích thu lợi bất chính. Như vậy hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, nên cần xem xét vai trò, nhân thân, mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt cho phù hợp. Hồ Văn D là chủ nhà tạo điều kiện cho các bị cáo khác đánh bạc để nhằm mục đích thu lợi, Hồ Hữu Ng và Trương Đặng Ph sử dụng số tiền đánh bạc nhiều, nên phải chịu trách nhiệm chính, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn. Phạm Văn Th, Hồ Văn Ng, Hồ Văn H, Hồ Văn H1 sử dụng số tiền tương đương nhau, nhưng Th, Ngu tham gia từ đầu, H, H1 vào sau, tham gia với thời gian ít hơn, nên hình phạt của Th, Ng phải cao hơn H, H1. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, đều có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hồ Văn D, Hồ Hữu Ng đầu thú; bố Phạm Văn Th (ông Phạm Văn D) được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, huy chương kháng chiến, huân chương chiến công giải phóng; bố Hồ Văn Ng (ông Hồ Minh Ph) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; mẹ Hồ Văn D (bà Hồ Thị Th) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; gia đình Hồ Văn H, Hồ Văn H1 thờ cúng Liệt sĩ. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này, thì từ trước tới nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly mà phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với D, Ph, Ng và xử phạt cải tạo không giam giữ đối với Ng, Th, H, H1. Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, ở vùng miền núi, chủ yếu làm ruộng và lao động tự do, dịch bệnh Covid không có việc làm, thu nhập thấp nên không khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự "người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Xử lý vật chứng: 03 (ba) bộ bài tú lơ khơ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 8.200.000đ (tám triệu hai trăm nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền 8.130.000đ (tám triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội đã được Công an huyện Quỳnh Lưu trả choTrương Đặng Ph là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Đặng Ph 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Về tội "Đánh bạc".

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ

luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Hồ Văn D, Hồ Hữu Ng, mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Về tội "Đánh bạc".

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trương Đặng Ph, Hồ Hữu Ng, Hồ Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người đó, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với Ủy ban nhân dân xã khi có yêu cầu.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Hồ Văn Ng, Phạm Văn Th, mỗi bị cáo 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc", nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày Cải tạo không giam giữ.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn H 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc", nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải thi hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày Cải tạo không giam giữ.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn H1 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc".

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Phạm Văn Th, Hồ Văn Ng, Hồ Văn H, Hồ Văn H1 cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật

Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 (năm mươi hai) quân bài (tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu); Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 8.200.000đ (tám triệu hai trăm nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3591.0.9014412.00000 của Công an huyện Quỳnh Lưu tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo Giấy nộp tiền của VietinBank ngày 09/7/2021.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Hồ Hữu Ng, Trương Đặng Ph, Phạm Văn Th, Hồ Văn Ng, Hồ Văn H, Hồ Văn H1 và Hồ Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã QuT (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến